

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LONG KHÁNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **33/2021/HSST.**

Ngày: 16/4/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG KHÁNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Mỹ Lệ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Trường Thọ

2. Bà Lê Ngọc Lan

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2021, Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 26/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Phan Ngọc T (Tên gọi khác: U), sinh năm 1995 tại Bà Rịa - Vũng Tàu. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn X, xã Y, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nơi cư trú: như thường trú; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên Chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Tr; sinh năm: 1950 và bà Trần Thị H; sinh năm: 1956; Vợ con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 24/01/2018 đến ngày 02/02/2018, bắt truy nã và tạm giam từ ngày 24/01/2021 cho đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Người bị hại: Huỳnh Văn H, sinh năm 1985 (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp X, xã Y, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

+ Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Phan Tr, sinh năm 1950 (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn X, xã Y, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

2. Bà Trần Thị H, sinh năm 1956 (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn X, xã Y, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

+ Người làm chứng:

1. Chị Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1992 (Vắng mặt)

2. Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1971 (Vắng mặt)

3. Bà Hoàng Thị M, sinh năm 1968 (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: khu phố X, phường Y, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

4. Ông Bùi Thế H, sinh năm 1985 (Vắng mặt)

Địa chỉ: khu phố X, phường Y, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Ngọc T sống và trông coi nhà cho anh Nguyễn Q, sinh năm 1972 tại tổ X, ấp Y, xã Z, thị xã Long Khánh (nay là tổ X, khu phố Y, phường Z, thành phố Long Khánh).

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 24/01/2018, T đi làm về nhà thì phát hiện bị mất 01 con chó con nên ra ngoài tìm kiếm và được hàng xóm xung quanh nói con chó đang ở nhà bà Hoàng Thị M, sinh năm 1968, ngụ đối diện nhà của T. T qua bắt chó về thì giữa T và bà M và chị Nguyễn Thị Mỹ L (sinh năm 1992, là con bà M) xảy ra cự cãi. Thấy vậy, anh Huỳnh Văn H, sinh năm 1985, là chồng của chị L, cũng đi ra nói chuyện và xảy ra cự cãi với T. Bực tức, T vào nhà lấy ra 01 con dao bằng sắt màu đen, cán gỗ, dài khoảng 45cm, bản rộng 06 cm chạy ra trước nhà, anh H cũng chạy đi nhặt 02 viên gạch loại 04 lỗ dùng để xây nhà. Thấy T cầm dao, anh H ném 01 viên gạch về phía T nhưng không trúng mà trúng vào ô cửa kính nhà anh Q làm bể 01 cửa kính nhỏ. T tức giận nên cầm dao đuổi đánh, anh H quay lưng bỏ chạy thì bị trượt chân té ngã, T ở phía sau chém nhiều nhát vào người của anh H rồi bỏ chạy vào nhà. Anh H tiếp tục ném viên gạch còn lại về phía T nhưng không trúng. Sau đó, anh H được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện, còn T bị cơ quan Công an bắt quả tang sau đó được tại ngoại điều tra. Quá trình điều tra, T bỏ trốn nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy nã. Đến ngày 24/01/2021, T bị bắt truy nã.

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số 0109/GDPY/2018 ngày 19/3/2018, Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của Huỳnh Văn H:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương để lại phần sẹo nằm trước tai trái kích thước 03x0,2cm, xơ dính, đổi màu, xấu về thẩm mỹ (áp dụng Chương 9, điều IV, mục 1). Tỷ lệ: 11%

- Vết thương để lại phần sẹo nằm ở vành tai trái kích thước 06x0,2cm, không gây co rúm vành tai (áp dụng Chương 13, điều I, mục 5.1). Tỷ lệ: 03%

- Vết thương để lại phần sẹo nằm ở thái dương trái kích thước 01x0,2cm, sẹo vai trái kích thước 06x0,4cm, sẹo cánh tay phải kích thước 06x0,2cm, sẹo cổ tay phải kích thước 1,2x0,4cm và sẹo cổ tay trái kích thước 02x0,2cm (áp dụng Chương 9, điều I, mục 2). Tỷ lệ: 04%

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể (áp dụng phương pháp cộng lùi) do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: 17%

3. Kết luận khác: Vật gây thương tích: Vật sắc.

Về vật chứng thu giữ: 01 con dao có cán gỗ, dài 45cm, bản rộng 06cm là hung khí T dùng để chém anh H.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo T không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định pháp y về thương tích số 0109/GDPY/2018 ngày 19/3/2018, Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai.

Về trách nhiệm dân sự: bị cáo đã tác động cha mẹ bồi thường cho anh H 15.000.000 đồng, anh H không yêu cầu gì thêm về dân sự.

Tại bản cáo trạng 30/CT-VKS-LK ngày 25/3/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh truy tố bị cáo Phan Ngọc T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 BLHS xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về dân sự: đã bồi thường xong không đề nghị xem xét.

Về vật chứng: đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 con dao.

Những người tham gia tố tụng đồng ý đối với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, do không hiểu pháp luật nên bị cáo nghĩ khi công an cho về là sự việc đã xong chứ không cố tình bỏ trốn, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm quay về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an thành phố Long Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác khẳng định khai báo tự nguyện, không ai ép

buộc. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Tại phiên tòa, bị cáo T khai nhận xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ với gia đình anh H về việc mất chó con, bị cáo đã dùng dao bằng sắt dài khoảng 45cm, bản rộng 06 cm chém nhiều nhát vào người anh H, hậu quả gây tổn thương cơ thể 17%.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo T đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích”, do bị cáo dùng dao là hung khí nguy hiểm, gây tổn thương cơ thể 17% nên phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội: bị cáo là công dân có đủ nhận thức và năng lực, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ đã dùng dao chém người bị hại gây thương tích. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, trong quá trình điều tra bị cáo không chấp hành quy định khi được cho tại ngoại, ngày 24/01/2021 bị bắt theo lệnh truy nã, điều này thể hiện thái độ coi thường pháp luật nên cần áp dụng mức hình phạt tù nghiêm trọng xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên bị cáo thành khẩn khai báo, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, (quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS), bị cáo có nhân thân tốt, người bị hại có đơn bãi nại (khoản 2 Điều 51 BLHS) nên xem xét giảm nhẹ và xử phạt bị cáo T dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng đủ nghiêm để răn đe giáo dục.

[4] Về trách nhiệm dân sự: bị cáo đã tác động cha mẹ bồi thường cho người bị hại số tiền 15.000.000 đồng, người bị hại không yêu cầu gì thêm về dân sự nên không xem xét.

Ông Tr và bà H không yêu cầu bị cáo hoàn trả số tiền 15.000.000 đồng nên không xem xét.

[5] Về vật chứng, xử lý vật chứng: dao bằng sắt dài khoảng 45cm, bản rộng 06 cm là công cụ phạm tội không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: bị cáo T phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

[7] Các vấn đề khác: T đã tự sửa chữa cửa sổ bị anh H ném gạch vỡ, không yêu cầu gì nên không xem xét

[8] Quan điểm của Viện kiểm sát thành phố Long Khánh phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phan Ngọc T phạm tội “Cố ý gây thương tích”

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phan Ngọc T **01** (Một) năm **06** (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/01/2021 được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 24/01/2018 đến ngày 02/02/2018.

- Áp dụng nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Phan Ngọc T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an TP. Long Khánh;
- VKSND TP. Long Khánh;
- Thi hành án TP. Long Khánh;
- Bị cáo;
- Hồ sơ thi hành án;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu án văn ;
- Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thị Mỹ Lệ